

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM**

=====***=====



**Chủ đề nhánh 1: Những con vật sống trong rừng
Thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 10/03 đến 14/03/2025)**

Giáo viên: Nguyễn Thị Nguyệt

Năm học : 2024- 2025

Hoạt động	Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị – Tổ chức
Hoạt động học PTTC Trèo lên, xuống 5 gióng thang.	1. Kiến thức: - Trẻ có quyền được trèo lên, xuống 5 gióng thang. 2. Kỹ năng: - Trẻ phối hợp tay chân để trèo lên xuống 5 gióng thang một cách thành thạo. - Phát triển ở trẻ sự nhanh nhẹn khéo léo khi trèo. 3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động .	I/ Chuẩn bị: - Nhạc bài hát “ Trời nắng trời mưa”, sân tập rộng rãi thoáng mát sạch sẽ , xắc xô. - 38 tờ lịch. Hộp quà - Vạch xuất phát, rổ II/ Tiến hành: - Cô tặng mỗi trẻ 1 tờ lịch - Hỏi trẻ có thể chơi gì với tờ lịch - Cho trẻ cuộn thành gậy thể dục * HD1: Khởi động: - Cô cho trẻ đi với các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô (đi các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân, đi khom ..) * HD2: Trọng động: - Cho trẻ tập BTPTC với gậy vừa cuộn được kết hợp nhạc bài hát : “ Trời nắng trời mưa” - Hai tay lên cao, ra phía trước, sang ngang - Lưng, bụng: Quay người sang hai bên - Chân: Đứng 1 chân nâng cao gập gối - Bật: sang trái, sang phải * ĐTNM: ĐT chân * VĐCB: Trèo lên, xuống 5 gióng thang - Cô giới thiệu tên vận động. - Cho 1 trẻ lên thực hiện. - Cô tập mẫu lần 1 cho trẻ xem - Cô tập mẫu lần 2 cô phân tích cách tập: Cô đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh cô vịn hai tay vào thành thang ,sau đó cô bước chân phải lên gióng thang đầu tiên, rồi bước tiếp chân trái lên gióng thang tiếp theo lần lượt cho đến hết,sau đó bước xuống từng gióng thang một cách nhẹ nhàng rồi đi về cuối hàng

		- Cô cho lần lượt cho trẻ lên thực hiện vận động (khi trẻ thực hiện cô quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ) - Cô cho thi đua 2 đội - Hỏi trẻ tên vận động vừa học. * Trò chơi: Ô tô và chim sẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi: 2-3 lần - Cô nhận xét chung * HD3: Hồi tĩnh : - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng - Cô cho lần lượt cho trẻ lên thực hiện vận động.
ĐÁNH GIÁ	* Tình trạng sức khỏe * Trạng thái, cảm xúc, hành vi * Kiến thức, kỹ năng	

Thứ 3 ngày 11 tháng 03 năm 2025

Hoạt động	Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị – Tổ chức
Hoạt động học PTNT Một số con vật sống trong rừng	1. Kiến thức: - Trẻ biết mình có quyền được , gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật như: voi, hổ, sư tử, khỉ...về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính. 2. Kỹ năng: - Quan sát, so sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi. - Phân nhóm động vật theo 1-2 dấu hiệu: thức ăn, tập tính, vận động 3. Giáo dục: - GD trẻ có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.	I. CHUẨN BỊ - Đồ dùng của cô: Hình ảnh về các động vật sống trong rừng. - Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng. II. CÁCH TIẾN HÀNH * HD1: Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn biết”. Cô trò chuyện với trẻ: - Các bạn vừa hát bài gì? Trong bài hát nhắc đến những con vật nào? - Những con vật này sống ở đâu? Trong rừng còn có những con vật nào nữa? - Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé. Hoạt động 1: Làm quen với một số con vật sống trong rừng. + Quan sát con khỉ: - Cô đọc câu đố: “Con gì chân khéo như tay Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo? (Con khỉ) + Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ: - Con khỉ có những bộ phận gì? Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...) - Khỉ thích sống ở đâu? Khỉ di chuyển bằng cách nào? - Khỉ thích ăn gì ? (Khỉ thích ăn các loại quả. + Quan sát Con voi:

		- Cô đọc câu đố: “Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?” Là con gì?” - Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện: + Voi có những bộ phận nào? (<i>Đầu, mình, chân, đuôi,</i>) + Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (<i>mắt, tai, vòi, miệng, ngà</i>) + Vòi của con voi dùng để làm gì? (<i>dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước</i>) + Voi có mấy chân? (<i>4 chân</i>) Da voi màu gì? (<i>Màu xám</i>) + Con voi ăn gì? (<i>hoa quả, cành cây nhỏ, mía,</i>) + Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (<i>Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc</i>) - Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (<i>Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...</i>) + Quan sát con báo: - Cô trẻ quan sát con báo và hỏi trẻ: + Đây là con gì? Con báo có những bộ phận gì? (<i>Đầu, mình, chân, đuôi</i>) + Lông báo như thế nào? (<i>Lông màu cam, có đốm đen</i>) Con báo có mấy chân? (<i>4 chân</i>) + Con báo ăn gì? (<i>ăn thịt, ăn các con vật nhỏ</i>) Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao. + Báo là động vật hiền lành hay hung dữ? + Quan sát con hổ: - Cô đọc câu đố: “Lông vằn, lông vện, mắt xanh
--	--	--

		Dáng đi uyển chuyển, nhẹ nhàng tìm mồi Thỏ, nai gặp phải, hồi ôi! Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng Là con gì? (Con hổ) - Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ: + Đây là con gì? Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi) + Lông hổ có màu gì? (<i>Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...</i>) Hổ có mấy chân? (<i>4 chân</i>) + Con hổ kêu như thế nào? (<i>Gừ...ừ</i>) Con hổ ăn gì? (<i>ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn</i>) + Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành? * So sánh: - So sánh con con khỉ và con hổ Giống nhau: <i>Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.</i> Khác nhau: + Hình dáng: <i>to lớn/nhỏ nhắn; màu lông</i> + Thức ăn: <i>Ăn thịt/Ăn hoa quả</i> + Khả năng vận động: <i>Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo</i> * Hoạt động 4 : Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật” - Cô gt tên trò chơi - Hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô mời 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn, bật qua vòng để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian, đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi (2 lần). - Cô kiểm tra kết quả chơi, cho trẻ nhắc lại các thức ăn phù hợp với các con vật vừa đem lên, khen ngợi, động viên trẻ.
--	--	--

		* Kết thúc: - Cho trẻ hát bài Chú voi con ở Bản Đôn - Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.
ĐÁNH GIÁ	* Tình trạng sức khỏe * Trạng thái, cảm xúc, hành vi * Kiến thức, kỹ năng	

Thứ 4 ngày 12 tháng 03 năm 2025

Hoạt động	Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị – Tổ chức
Hoạt động học PTTM Nặn con thỏ	1. Kiến thức: - Trẻ có quyền biết được đặc điểm con thỏ. - Trẻ biết mình có quyền nặn con thỏ. 2. Kỹ năng: - Trẻ phối hợp kỹ năng xoay tròn, lăn dài...để tạo ra sản phẩm 3.Thái độ:	I/ Chuẩn bị: - Nhạc bài hát “ Chú thỏ con” - Đất nặn,bảng nặn,khăn lau tay,mẫu nặn của cô II/ Tổ chức: HĐ 1: Bé cùng trò chuyện - Cô và trẻ cùng trò chuyện về các con vật sống trong rừng - Hỏi trẻ: + Con thỏ có những đặc điểm gì? Con thỏ thích ăn gì? HĐ 2: Quan sát mẫu

	- Trẻ chú ý và hứng thú hoạt động - Cô cho trẻ xem mẫu nặn của cô - Hỏi trẻ : + Cô nặn được gì đây? Con thỏ được cô nặn ntn? + Tai thỏ được cô nặn ra sao? Đuôi thỏ thế nào? - Cô nặn mẫu trẻ xem- phân tích: Cô chia đất thành 2 phần: Cô xoay tròn 2 phần đất phần to làm thân, phần nhỏ làm đầu. Cô lấy 2 phần đất lăn dài làm 2 tai thỏ. Tương tự xoay tròn làm 2 tay, chân, mắt đuôi cho thỏ. Cô cho trẻ nhắc lại cách nặn - Cô hỏi ý tưởng sáng tạo của trẻ(1-2 trẻ): Con sẽ nặn thỏ ntn? - Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát và động viên trẻ nặn sáng tạo) HĐ 3: Sản phẩm của bé - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm - Cho trẻ nhận xét: + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? - Cô nhận xét chung - Kết thúc hát “ chú thỏ con
ĐÁNH GIÁ	* Tình trạng sức khỏe * Trạng thái, cảm xúc, hành vi * Kiến thức, kỹ năng

Thứ 5 ngày 13 tháng 03 năm 2025

Hoạt động	Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị – Tổ chức
Hoạt động học PTNN Truyện : “ Dê con nhanh trí”	1. Kiến thức: - Trẻ có quyền nhớ được tên truyện, tên các nhân vật, hành động các nhân vật và hiểu được nội dung câu chuyện. - Trẻ nắm được trình tự diễn biến câu chuyện. 2. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng nghe hiểu và thể hiện được ngữ điệu , giọng điệu của các nhân vật trong truyện khi trẻ trả lời. - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 3. Thái độ: - Trẻ yêu thích môn học ,tích cực tham gia các hoạt động - Giáo dục trẻ biết vâng lời mẹ, đoàn kết giúp đỡ bạn bè.	I. Chuẩn bị: - Giáo án, truyện “ Dê con nhanh trí”, khăn bịt mắt bắt dê, - Mũ con dê II. Tiến hành. Hoạt động 1: Trò chơi : “Bịt mắt bắt dê”. - ĐT: Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? Trong trò chơi có hình ảnh con gì ? Con dê sống ở đâu ? Không chỉ có các chú dê nô đùa tinh nghịch đâu mà còn có cả chú dê biết vâng lời mẹ, thông minh, nhanh trí nữa đấy. Có một câu chuyện kể về một chú dê con, không biết điều gì xảy ra với chú dê này. - Chúng mình cùng về chỗ lắng nghe cô kể chuyện nào ! Hoạt động 2: Truyện: “ Dê con nhanh trí” - Cô kể lần 1: Kể xong cô hỏi lại trẻ tên câu chuyện cô vừa kể là gì? - Cô kể lần 2: Bằng hình ảnh minh - Giảng nội dung: Câu chuyện kể về 2 mẹ con chú dê và con chó sói hung ác, khi Dê mẹ đi ăn cỏ ngoài đồng, để dê con ở nhà trông nhà, thì con chó sói hung ác đã tìm đủ mọi cách để ăn thịt dê con đấy, cuối cùng vì thông minh nhanh trí, dê con đã đuổi được Sói đi và ko bị Sói ăn thịt. - Giáo dục: Các con phải biết nghe lời ông bà, bố mẹ, cô giáo.Khi ở nhà một mình các con không được mở cửa cho người lạ vào nhà để tránh nguy hiểm cho bản thân.và các con phải bình tĩnh để xử lý các tình huống không may khi đến với mình nhé để nghe tiếp câu chuyện nhé! * Đàm thoại: - Cô vừa kể câu chuyện gì ? Trong câu chuyện có những nhân vật nào - Dê mẹ nói với Dê con điều gì trước khi ra đồng ăn cỏ?

		- Dê con trả lời mẹ thế nào? Dê con không hỏi gì Dê mẹ nữa? - Vậy, Dê con hỏi Dê mẹ thêm điều gì nữa nhỉ? Chúng mình cùng nhắc lại lời Dê con hỏi mẹ cô nghe xem nào? Dê mẹ nói điều bí mật gì với con? - Cuộc nói chuyện giữa Dê mẹ và Dê con ấy đã bị ai rình chộm và nghe thấy? - Con chó Sói rình nghe chộm để làm gì? Con chó Sói chó Sói đã giả mẹ Dê để gõ cửa Dê con như thế nào? - Khi nghe tiếng gõ cửa và đúng câu mẹ nó dặn thì Dê con có mở cửa ngay không? - Vì sao Dê con không mở cửa ngay? Dê con đã phát hiện ra điều gì? Và Dê con đã nói thế nào với con Sói? - Chúng mình cùng nói lời chú dê con lúc này nhé! - Nghe Dê con hỏi vậy con Sói đã trả lời Dê con như thế nào? - Lúc này Dê con tin ngay chưa mà Dê con còn hỏi thêm điều gì nữa? Sói tiếp tục giả vờ và tìm các chống chế như thế nào? - Cuối cùng dê con đã làm gì? Và Dê con đã phát hiện ra điều gì? - Sau khi phát hiện chính xác là Sói thì Dê con đã nói gì với con Sói? - Sói bị phát hiện nên bỏ đi hẳn? Vậy Sói đã tính kế gì để lừa tiếp Dê con? - Lần thứ hai này, nghe đúng là câu mẹ nó dặn, nhìn thấy chân trắng giống chân mẹ nó rồi nhưng Dê con có mở cửa chưa? Vì sao? - Dê con tiếp tục phát hiện ra Sói và Dê con nói Sói như thế nào? - Nghe vậy Sói đành bỏ đi và chưa kịp quay lại thì Dê mẹ về gọi cửa. Nghe tiếng gõ cửa và giọng nói đúng là mẹ rồi nhưng Dê con mở cửa ngay không? Dê con còn làm gì nữa để xác định rõ đó là mẹ mình. - Qua câu chuyện con thấy chú Dê con là người như thế nào? - Vì sao con biết chú Dê con là người thông minh , nhanh trí? * Như vậy, Qua câu chuyện chúng ta thấy chú Dê con là người con biết vâng lời mẹ mà còn rất thông minh nhanh trí nữa đấy. Đúng rồi học tập chú Dê con ngoan
--	--	--

		ngoãn, biết vâng lời mẹ và thông minh, nhanh trí nữa nên sẽ được rất nhiều người yêu mến! HD3: Bé cùng xem nhé - Cô kể câu chuyện lần 3 có minh họa hình ảnh trên máy - Chúng mình vừa xem phim có hay không? Chú Dê con muốn nhắn nhủ với các bạn biết vâng lời bố mẹ, thầy cô chăm ngoan học giỏi nhé - Kết thúc vui hát “ Đố bạn”
ĐÁNH GIÁ	* Tình trạng sức khỏe * Trạng thái, cảm xúc, hành vi * Kiến thức, kỹ năng	

\

Thứ 6 ngày 14 tháng 03 năm 2025

Hoạt động	Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị – Tổ chức
Hoạt động học PTTM Dạy hát: “ Đố bạn” ST: Hồng Ngọc	1.Kiến thức: - Trẻ biết mình có quyền được nhớ tên bài hát, tên tác giả - Trẻ có quyền hiểu nội dung bài hát. 2.Kĩ năng	I/Chuẩn bị: - Máy tính nhạc bài hát “Đố bạn” “Gà gáy le te”, “Gà Trống, Mèo con và Cún con” - Hình ảnh một số con vật sống trong gia đình II/ Thực hiện: Hoạt động 1: Trò chơi “Tai ai tinh” - Cô cho trẻ cùng hát theo bài hát: gà trống mèo con và cún con.Khi nào cô gõ xác xô to trẻ chạy nhanh, khi nào chô gõ nhỏ trẻ chạy chậm

	-Trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời, đúng giai điệu, thể hiện tình cảm bài hát. 3.Thái độ -Trẻ hứng thú hoạt động	- Cho trẻ chơi 1-2 lần. - Hỏi trẻ về bài hát mà trẻ vừa chơi - Trò chuyện với trẻ về một số con vật sống trong gia đình Hoạt động 2: Bé là ca sĩ - Cô giới thiệu bài hát “ đồ bạn” : ST : Hồng Ngọc - Lần 1: Cô hát diễn cảm - Lần 2: Cô hát diễn cảm - kết hợp nhạc - Cô đọc chậm rõ lời giảng nội dung bài hát . - Đàm thoại. * Cô vừa hát bài hát tên gì? - Bài hát nói về con gì? - Những chú gà con đi đâu? - Các chú tìm mỗi ntn? - Lần 3:Trẻ hát theo cô 2-3 lần. - Cô mời tổ + nhóm + cá nhân.(Chú ý bao quát rèn kỹ năng ca hát cho trẻ) - Cả lớp hát 1-2 lần. *. Hoạt động 3: TCÂN: Ai nhanh nhất - Trẻ nghe cô giới thiệu luật chơi cách chơi cho trẻ chơi Hoạt động 4: Hát nghe “Gà gáy le te” - Dân ca cống khao - Cô gt tên bài hát, tác giả - Cô hát lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ - Giảng giải nội dụng : * Đàm thoại : - Cô vừa hát bài hát tên gì? Thuộc dân ca gì? - Cô hát kết hợp múa minh họa bài hát cho trẻ xem (Trẻ múa cùng cô) Kết thúc: Nhẹ nhàng hát múa đi ra ngoài
Đánh giá	* Tình trạng sức khỏe của trẻ * Trạng thái, cảm xúc, hành vi * Kiến thức, kỹ năng	

--	--

Giáo viên

Nguyễn Thị Nguyệt

**Thay mặt nhà trường
Phó hiệu trưởng**

Phạm Thị Bắc

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:11 08/03/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm